

Bản án số: **88/2022/HSST**

Ngày 28-12-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Kim Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Hồng Duyên, bà Lê Thị Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Hoàng Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2022/HSST ngày 11-11-2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2022/QĐXXST- HS ngày 09-12-2022 đối với bị cáo:

Trần Sỹ T; tên gọi khác: Không; sinh ngày x tháng 1x năm 198x tại tỉnh Yên Bái; giới tính: Nam; nơi cư trú: Tổ x, phường MT, thành phố YB, tỉnh YB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Trần Sỹ T1, sinh năm 195x và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 194x; vợ: Đào Thị Thu H, sinh năm 199x (đã ly hôn); con: có 02 con, lớn sinh năm 201x, nhỏ sinh năm 201x; tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Chị Đào Thị Thu H, sinh năm 199x; địa chỉ: Tổ dân phố PT, phường NP, thành phố YB, tỉnh YB. Có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Ngọc C, sinh năm 198x; địa chỉ: Tổ dân phố PY, phường NP, thành phố YB, tỉnh YB. Vắng mặt.

* *Người làm chứng:*

- Chị Phạm Ngọc A, sinh năm 198x; địa chỉ: Tổ dân phố PT, phường NP, thành phố YB, tỉnh YB. Vắng mặt.

- Chị Lê Tố Q, sinh năm 199x; địa chỉ: Thôn XL, xã TL, thành phố YB, tỉnh

YB. Vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 198x; địa chỉ: Tổ x, phường HM, thành phố YB, tỉnh YB. Vắng mặt.

- Chị Lương Thị T2, sinh năm 199x; địa chỉ: Tổ x, phường ĐT, thành phố YB, tỉnh YB. Vắng mặt.

- Anh Đào Xuân K, sinh năm 198x; địa chỉ: Thôn x, xã HC, huyện TY, tỉnh YB. Vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Thanh M, sinh năm 198x; địa chỉ: Tổ dân phố PY, phường NP, thành phố YB, tỉnh YB. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2016, Trần Sỹ T kết hôn với chị Đào Thị Thu H, có hai con chung. Trong quá trình chung sống, được sự đồng ý của chị H, T đã sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu Vsmart của T để quay video, chụp ảnh những hình ảnh quan hệ tình dục giữa chị H với T, sau đó T lưu trữ trong điện thoại để làm kỉ niệm. Đến khoảng tháng 9 năm 2019, T và chị H sống ly thân nhưng T vẫn muốn níu kéo chị H quay về chung sống với mình.

Khoảng tháng 12 năm 2021, Trần Sỹ T đã mua một chiếc sim điện thoại số 0327.982.523 (nhưng không đăng ký lại thông tin chủ sở hữu sim) và sử dụng số điện thoại này để đăng ký tài khoản Zalo “Kẻ Săn Tin”, tài khoản Facebook “Kẻ Si Tình” có ID: <http://www.facebook.com/profile.php?id = 100076760071024>. T tạo dựng sự việc bị cưỡng đoạt tài sản bằng cách giả vờ bị mất chiếc điện thoại có video chứa hình ảnh nhạy cảm của chị H sau đó sử dụng tài khoản Zalo “Kẻ Săn Tin” đóng vai người đang giữ điện thoại nhắn tin gửi 03 video có chứa hình ảnh quan hệ tình dục giữa chị H với T cho chị H, đồng thời đòi số tiền 10.000.000 đồng để trả điện thoại. Sau đó, T đứng ra giải quyết sự việc để lấy lòng tin của chị H. Sau sự việc này, T đã xóa tài khoản Zalo “Kẻ Săn Tin”.

Đến khoảng tháng 04 năm 2022, Trần Sỹ T và chị H ly hôn. T biết được chị H có quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Ngọc C nên T đã đổi tên tài khoản Facebook từ “Kẻ Si Tình” thành tài khoản “Nguyễn Ngọc C”. Từ tài khoản Facebook này T đã sử dụng điện thoại nhãn hiệu Vsmart đăng nhập tài khoản Facebook "Nguyễn Ngọc C" đăng tải các bài viết mục đích làm hạ uy tín, danh dự, nhân phẩm của chị H và chia rẽ tình cảm giữa chị H với anh C, cụ thể:

Ngày 10-5-2022, khi đang đi làm tại khu vực gần đền Tuần Quán (thuộc tổ 14, phường Yên Ninh, thành phố Yên Bái), T đăng 02 bài viết lên mạng xã hội

Facebook. Bài viết thứ nhất đăng vào hồi 06 giờ 00 phút, có nội dung “chuyên nghiệp hơn đĩ” kèm theo 01 video có độ dài 01 phút 02 giây có chứa hình ảnh chị H sờ, nắn.. vào bộ phận sinh dục của T. Bài viết này được đăng ở chế độ công khai và gắn thẻ 12 tài khoản của người dùng Facebook khác. Bài viết thứ hai đăng vào hồi 08 giờ 10 phút, có nội dung: “Đây là kẻ vay tiền lừa đảo và đang bị kiện chồng cũ được gửi giấy và tôi không liên quan cũng được gửi giấy này về nhà tôi mọi người đừng nghĩ là tốt đẹp” kèm 03 ảnh là thông báo khởi kiện của công ty tài chính và ảnh chân dung chị H. Bài viết này được đăng ở chế độ công khai và gắn thẻ 08 tài khoản của người dùng Facebook khác.

Ngày 11-5-2022, khi đang ở nhà thuộc tổ x, phường MT, thành phố YB, tỉnh YB, Thành đăng 02 bài viết lên mạng xã hội Facebook. Một bài viết được đăng vào hồi 00 giờ 59 phút có nội dung: “Đĩ của cty lâm lâm sản” kèm theo ảnh khuôn mặt chị H. Bài viết này được đăng ở chế độ công khai và gắn thẻ 07 tài khoản của người dùng Facebook khác. Một bài viết được đăng kèm video có độ dài 6 phút chứa hình ảnh quan hệ tình dục của chị H. Bài viết này ngay sau đó đã bị Facebook gỡ bỏ.

Bên cạnh đó, T còn giả danh một người tên “Trang”, sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Sony, số điện thoại 0327.982.523 nhắn tin cho chị H và anh C qua ứng dụng tin nhắn của điện thoại, đăng ký tài khoản Zalo “Huyền Trang” để nhắn tin cho anh C nhằm mục đích nói xấu, làm giảm uy tín, danh dự, nhân phẩm của chị H và chia rẽ tình cảm giữa chị H với anh C.

Sau khi chị H được những người trong nhà máy gia công Giấy xuất khẩu NP thuộc Công ty cổ phần Lâm Nông Sản thực phẩm Yên Bái (nơi chị H làm việc) phát hiện ra những bài đăng trên mạng xã hội Facebook và nhận ra chị H, nói cho chị H biết. Những công nhân trong nhà máy bàn tán xôn xao về bài viết khiến lãnh đạo nhà máy phải thông báo cấm bàn tán để tránh ảnh hưởng đến công việc. Bản thân chị H thấy xấu hổ, ngại tiếp xúc với mọi người trong công ty.

Quá trình điều tra, Trần Sỹ T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án.

* Tại Bản kết luận giám định số 3963/KL-KTHS ngày 18-7-2022 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: “Không phục hồi được bài viết và video, hình ảnh, bình luận đăng trên tài khoản mạng xã hội Facebook có tên "Nguyễn Ngọc C" ngày 10-5-2022 và ngày 11-5-2022 bị Facebook gỡ bỏ (nếu có); Không phục hồi được bài viết, video, hình ảnh đã bị xóa trên tài khoản mạng xã hội Facebook có tên "Nguyễn Ngọc C" từ ngày 09-5-2022 đến ngày 12-5-2022 (nếu có); Tìm thấy 07 bài viết (kèm 12 bình luận), 04 video, 04 hình ảnh của tài khoản mạng xã hội Facebook có tên "Nguyễn Ngọc C", tên đăng nhập “0327982523”,

mật khẩu “281188th”.

* Tại Bản kết luận giám định số 730/KL-KTHS ngày 27-6-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: “03 File video (ký hiệu A1,A2,A3) gửi giám định không bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung; Dung lượng của các file video gửi giám định: File video (ký hiệu A1) có dung lượng 135,333,626 bytes; File video (ký hiệu A2) có dung lượng 776,687,020 bytes; File video (ký hiệu A3) có dung lượng 11,827,332 bytes; Tổng dung lượng của 03 file video (ký hiệu A1,A2,A3) là 923,847,978 bytes.

* Tại Bản kết luận giám định ngày 07-10-2022, của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Yên Bái kết luận:

(1) chiếc đĩa CD nhãn hiệu MAXECO, trong phong bì có ghi “Vụ 730/2022”, đĩa CD chứa đựng 03 (ba) file có nội dung:

STT	Tên file	Thời lượng	Nội dung
1	20210927_195200	1 phút 2 giây	hành động quan hệ tình dục của đôi nam nữ, âm thanh không nghe rõ
2	20210927_195313	5 phút 59 giây	hành động quan hệ tình dục của đôi nam nữ, âm thanh không nghe rõ
3	20210927_200337	05 giây	hành động quan hệ tình dục của đôi nam nữ, âm thanh không nghe rõ

(2) Nội dung trong USB gồm có 03 folder cụ thể như sau:

- Folder “bai viet” gồm 07 file cụ thể:

STT	Tên file	Nội dung
1	1	Hình ảnh, khuôn mặt một người phụ nữ
2	2	Hình ảnh Thông báo về việc khởi kiện và hình ảnh bán thân của một người phụ nữ
3	3	Hình ảnh một người phụ nữ không rõ mặt đang áp mặt vào bộ phận sinh dục nam
4	4	Hình ảnh một người đeo mặt nạ
5	5	Hình ảnh có nội dung “Khi yêu có màu hồng vậy sau khi lấy chồng thì nó thành màu gì”
6	6	Hình ảnh đôi nam nữ khoả thân
7	7	Hình ảnh không rõ

- Folder “hình ảnh” gồm 04 file cụ thể:

STT	Tên file	Nội dung
1	280026183_146331711 270831_611657709674 0583817_n	Hình ảnh có nội dung thông báo về việc khởi kiện
2	280200856_146519331 250069_624507706061 1750185_n	Hình ảnh, khuôn mặt một người phụ nữ
3	280536918_146311751 270827_379778481451 428625_n	Hình ảnh có nội dung thông báo về việc khởi kiện
4	280560973_146311804 604155_142175200231 0925794_n	Hình ảnh bán thân của một người phụ nữ

- Folder “video” gồm 04 file cụ thể:

STT	Tên file	Thời lượng	Nội dung
1	Bài hát về mẹ nghe t...	01 phút 39 giây	Bài hát về mẹ
2	Chuyên nghiệp hơn đĩ	1 phút 3 giây	Một người phụ nữ đang âu yếm bộ phận sinh dục nam
3	Facebook (1)	08 giây	Hình ảnh không rõ mặt
4	Facebook	01 giây	Hình ảnh bộ phận sinh dục nữ

(3) 01 chiếc đĩa CD nhãn hiệu MAXELL, trong phong bì có ghi “Dữ liệu CD kèm theo kết luận giám định số 3963/KL-KTHS ngày 18-7-2022 của Viện khoa học hình sự”, thiết bị giám định không đọc được nội dung.

Căn cứ vào nội dung các file chứa đựng trong đĩa CD, USB và các tài liệu liên quan (gửi kèm theo Quyết định trưng cầu giám định 149/QĐ-ĐTTH ngày 22-8-2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái).

Căn cứ khoản 1 Điều 2 của Quy chế hoạt động văn hoá kinh doanh dịch vụ văn hoá công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 06-11-2009 của Chính phủ những nội dung chứa đựng trong đĩa CD và USB không phải là hoạt động văn hoá và kinh doanh dịch vụ văn hoá công cộng.

Các thành viên giám định tập thể kết luận:

- Các mẫu gửi giám định có chứa File, hình ảnh không có nội dung khiêu dâm, đồi trụy.

- Các mẫu gửi giám định không chứa vật phẩm đồi trụy.

Vật chứng đã thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu đen, IMEI 1: 359869102479115, IMEI 2: 359869102479123. Điện thoại lắp 02 sim số 0975.301.651 và 0913.881.561; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony màu đen, có số IMEI 1: 358121080136486, IMEI 2: 358121080136491. Điện thoại lắp 02 sim số 0355.063.130 và 0327.982.523.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Đào Thị Thu H không có yêu cầu đề nghị đối với Trần Sỹ T về vấn đề dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Ngọc C đề nghị Trần Sỹ T phải xin lỗi khi sử dụng thông tin cá nhân của anh C để thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài ra anh C không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Cáo trạng số: 75/CT-VKS-TP ngày 10-11-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố Trần Sỹ T về tội: “Làm nhục người khác” theo điểm a, e khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a, e khoản 2 Điều 155; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Sỹ T từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét trách nhiệm dân sự của bị cáo do bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony màu đen là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo: Giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và không có tranh luận gì. Bị cáo xin lỗi bị hại là chị Đào Thị Thu H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Ngọc C và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái,

Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng, vật chứng bị thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận:

Trong các ngày 10-5 và 11-5-2022, tại tổ x, phường YN và tại nhà ở thuộc tổ x, phường MT, thành phố YB, tỉnh YB, Trần Sỹ T 03 lần sử dụng điện thoại đăng nhập tài khoản Facebook "Nguyễn Ngọc C" đăng tải các bài viết kèm video và hình ảnh trên mạng xã hội Facebook mục đích làm hạ uy tín, danh dự, nhân phẩm của chị Đào Thị Thu H đối với gia đình, người thân, bạn bè và đồng nghiệp của chị H. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Làm nhục người khác" với hai tình tiết định khung là "phạm tội 02 lần trở lên" và "Sử dụng mạng máy tính hoặc mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội; ..." theo quy định tại các điểm a, e khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm danh dự, nhân phẩm của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn xâm phạm đến thuần phong mỹ tục, truyền thống văn hóa dân tộc, xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về duy trì, phát triển nếp sống văn hóa, văn minh. Bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi, hoạt động bản thân, biết hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có bố mẹ để được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất và hạng Nhì trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có không có tiền án, tiền sự; phạm

tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định khoản 1 Điều 51, hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, ổn định, rõ ràng. Căn cứ quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo Trần Sỹ T có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cho bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về đồ vật, hành vi và những người liên quan khác:

- Đối với những video, hình ảnh Trần Sỹ T đăng tải trên mạng xã hội và gửi cho người khác không có nội dung khiêu dâm, đồi trụy và không phải vật phẩm đồi trụy nên hành vi của Trần Sỹ T không cấu thành tội "Truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy", theo quy định tại Điều 326 Bộ luật hình sự.

- Đối với sự việc T giả là người đang giữ chiếc điện thoại nhãn hiệu Vsmart của Thành, đòi số tiền 10.000.000 đồng từ chị H và T để chuộc chiếc điện thoại: Sự việc này do Trần Sỹ T tự dàn dựng để lấy lòng tin của chị H, bản chất sự việc không phải là hành vi chiếm đoạt tài sản và không có ai bị thiệt hại về tài sản trong sự việc trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Yên Bái không tiến hành xử lý về hành vi này đối với Trần Sỹ T là phù hợp.

- Đối với những chủ tài khoản Facebook có tài khoản bị T gắn thẻ vào các bài đăng gây xúc phạm danh dự, nhân phẩm của chị H, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Yên Bái xác định 05 tài khoản có chủ tài khoản là người làm việc tại nhà máy gia công Giấy xuất khẩu NP thuộc Công ty cổ phần Lâm Nông Sản thực phẩm Yên Bái nơi chị H làm việc thời điểm đó. Các chủ tài khoản này không biết và không đồng ý cho Trần Sỹ T gắn thẻ tài khoản Facebook của họ vào bài đăng. Đối với những tài khoản khác, Trần Sỹ T khai nhận do nghĩ đó là những người bạn của chị H nên tự ý gắn thẻ các tài khoản Facebook này vào bài đăng và không có mâu thuẫn gì với những chủ tài khoản được gắn thẻ. Vì vậy, những chủ tài khoản bị gắn thẻ không liên quan đến hành vi phạm tội của Trần Sỹ T.

- Đối với anh Nguyễn Ngọc C: Do bị cáo mạo danh anh C để lập tài khoản facebook "Nguyễn Ngọc C", anh C không có lỗi trong việc bị cáo sử dụng thông tin cá nhân của anh C để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Yên Bái không đề cập xử lý đối với anh C là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là chị Đào Thị Thu H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Ngọc C tại đơn trình bày ngày 12-12-2022 đã rút yêu cầu buộc bị cáo T phải xin lỗi khi sử dụng thông tin cá nhân của anh C để thực hiện hành vi phạm tội và không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu đen, IMEI 1: 359869102479115, IMEI 2: 359869102479123. Điện thoại lắp 02 sim số 0975.301.651 và 0913.881.561; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony màu đen, có số IMEI 1: 358121080136486, IMEI 2: 358121080136491. Điện thoại lắp 02 sim số 0355.063.130 và 0327.982.523 đã thu giữ của bị cáo: Đây là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

[10] Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Sỹ T phạm tội “Làm nhục người khác”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm a, e khoản 2 Điều 155; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Sỹ T **01** năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28-12-2022).

Giao bị cáo Trần Sỹ T cho Ủy ban nhân dân phường Minh Tân, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Trần Sỹ T cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng

hình sự: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu đen, IMEI 1: 359869102479115, IMEI 2: 359869102479123. Điện thoại lắp hai sim số 0975.301.651 và 0913.881.561.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony màu đen, có số IMEI 1: 358121080136486, IMEI 2: 358121080136491. Điện thoại lắp hai sim số 0355.063.130 và 0327.982.523.

Hai chiếc điện thoại trên được niêm phong trong 01 phong bì bằng giấy do Phòng an ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao – Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Các mép phong bì niêm phong được dán kín. Tại phần mép dán của phong bì niêm phong có chữ ký ghi tên của Khổng Trọng Đoàn, Trần Sỹ T, Trần Hồng Sơn, Tạ Quang Hiếu và 02 hình dấu tròn đỏ của Công an tỉnh Yên Bái. Một mặt của phong bì niêm phong có ghi “Điện thoại di động thu giữ của Trần Sỹ T”.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 10-11-2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái).

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Sỹ T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, 7, 7a, 7b và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND TP,
- Công an TP; HSNV;
- Chi cục THADS TP;
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Người có QLNVLQ (1);
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Tạ Thị Kim Anh

